

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2132 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 23 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư, xây dựng, nâng cấp Hạ tầng Khu trung tâm hành chính huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (bổ sung đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Trên cơ sở Văn bản thẩm định số Văn bản số 2722/STC-HĐTĐGD ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 644/TTr-STNMT ngày 10 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thuộc dự án Đầu tư, xây dựng, nâng cấp Hạ tầng Khu Trung tâm hành chính huyện Long Thành tại thị trấn Long Thành, tỉnh Đồng Nai (bổ sung đợt 1) với các nội dung sau:

1. Thông tin về khu đất định giá

a) Tổng diện tích khu đất là: Diện tích 275,5 m², đất nông nghiệp trồng cây hàng năm, cây lâu năm vị trí 3, tại thị trấn Long Thành.

b) Vị trí khu đất gồm một phần diện tích thửa đất số 3, tờ bản đồ số 58 tại thị trấn Long Thành.

2. Phê duyệt kết quả định giá đất như sau

TT	Diễn giải	Ký hiệu loại đất	Vị trí	Giá đất định giá (đ/m ²)
01	Đất nông nghiệp trồng cây hàng năm, cây lâu năm tại thị trấn Long Thành	BHK, CLN	3	1.370.000

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Long Thành tính toán lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ huyện Long Thành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Long Thành, các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng